

Số: /STNMT-VP

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2024

V/v trả lời ý kiến cử tri tại các Tổ thảo luận
trong kỳ họp thứ 19-HĐND

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Kỳ họp thứ 19- HĐND tỉnh khóa XVII diễn ra từ ngày 06/12/2023 đến ngày 08/12/2023. Trong quá trình họp, các Tổ thảo luận có một số ý kiến của cử tri đại diện các Sở, ngành, các huyện đối với một số lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường. Ngoài các ý kiến được chất vấn trực tiếp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại phiên họp, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trả lời các ý kiến tại các Tổ thảo luận cụ thể như sau:

Câu 1: Ý kiến của ông Sơn- Đại biểu HĐND thị xã Kinh Môn đề nghị tăng cường việc thanh tra, kiểm tra quản lý đất đai của các dự án sau chấp thuận đầu tư, việc để đất lãng phí, việc triển khai dự án không đúng tiến độ

Trả lời:

** Về công tác thanh tra, kiểm tra quản lý đất đai đối với các dự án chậm tiến độ triển khai thực hiện:*

- Từ năm 2015 đến 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, kiểm tra tổng số 190 lượt Dự án có sử dụng đất được UBND tỉnh cho thuê đất, đã đề nghị UBND tỉnh đăng công khai 21 lượt Dự án sử dụng đất có vi phạm. Qua kiểm tra, rà soát và đôn đốc hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị UBND tỉnh rút công khai 14 Dự án sử dụng đất do đã đi vào hoạt động, hiện tại còn 7 Dự án đang đăng công khai. Năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện rà soát, dự kiến sẽ có kết quả báo cáo UBND tỉnh trước ngày 31/12/2023.

- Ngoài ra, Sở còn tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 909/QĐ-UBND tỉnh kiểm tra việc thực hiện đối với 80 dự án đầu tư trong nước và nước ngoài ngoài khu công nghiệp chậm tiến độ và triển khai không bảo đảm quy định trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở báo cáo của Đoàn, Ban cán sự UBND tỉnh đã có báo cáo số 606-BC/BCS ngày 18/5/2023 báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy phương án xử lý đối với 78/80 dự án vi phạm, cụ thể: chấm dứt hoạt động đối với 04 dự án, thanh tra xử lý vi phạm về đầu tư trước khi tham mưu trình UBND tỉnh xem xét chấp thuận điều chỉnh đầu tư đối với 18 dự án, xử lý vi phạm về đất đai, môi trường đối với 06 dự án, xử lý vi phạm về đầu tư, đất đai, xây dựng,... đối với 05 dự án, cho phép nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về đầu tư đối với 42 dự án.

** Về giải pháp*

- Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra, rà soát để công khai những

trường hợp sử dụng đất vi phạm pháp luật đất đai trên trang web của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Điều 64 Luật Đất đai năm 2013, Điều 15 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; thực hiện thu hồi đất đối với các Dự án có sử dụng đất vi phạm quy định pháp luật đất đai.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố và thị xã thực hiện nghiêm quy định tại Điều 64 Luật Đất đai năm 2013, Điều 15 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư cần đánh giá kỹ năng lực tài chính của các Doanh nghiệp, khả năng đáp ứng về hạ tầng kỹ thuật, ... khi thẩm định các dự án đầu tư có sử dụng đất để đảm bảo các Dự án.

Câu 2: Ý kiến của ông Nguyễn Quang Phúc- Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Đề nghị đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng các loại đất được Chính phủ giao

Trả lời:

** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất của tỉnh:*

Ngày 09/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 326/QĐ-TTg phân bổ chỉ tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025. Đến tháng 10/2023, kết quả thực hiện các chỉ tiêu của tỉnh cụ thể như sau:

- Đất nông nghiệp: Chỉ tiêu quốc gia phân bổ đến năm 2025 là: 99.112ha; Kết quả thực hiện là 104.185 ha; Ước thực hiện đến hết năm 2023 là 103.061 ha; chỉ tiêu còn lại 3.949 ha chưa thực hiện.

- Đất phi nông nghiệp: Chỉ tiêu quốc gia phân bổ đến năm 2025 là 67.629ha; Kết quả thực hiện là 62.529 ha; Ước thực hiện đến hết năm 2023 là 63.653ha; Chỉ tiêu còn lại 3.976 ha chưa thực hiện.

- Đất chưa sử dụng: Chỉ tiêu quốc gia phân bổ đến 2025 là 98ha; Thực hiện đến tháng 10/2023 là 114ha; Ước thực hiện đến hết năm 2023 là 114ha (*tăng 17ha do thu hồi đất giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý chưa giao đất, chưa cho thuê đất*).

** Đánh giá kết quả thực hiện:* Kết quả thực hiện chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương còn thấp so với chỉ tiêu phân bổ đến năm 2025. Một số loại đất thực hiện đạt kết quả cao gồm: đất khu công nghiệp, đất cụm công nghiệp, đất phát triển hạ tầng, đất ở.

Nguyên nhân do:

- Việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia (*Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ*) sau khi Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt (*ngày 31/12/2021*) nên phải điều chỉnh phân bổ; một số chỉ tiêu phân bổ giữa kỳ cuối với kỳ đầu và thực tế địa phương còn có những bất cập, chưa phù hợp với mục tiêu, yêu cầu phát triển phát triển kinh tế- xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII nhiệm kỳ (*2020-2025*) đề ra.

- Đây là giai đoạn đầu thực hiện chỉ tiêu Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, các dự án đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng, quy hoạch chi tiết nên chưa đủ cơ sở để thực hiện các thủ tục đất đai theo quy định.

- Hệ thống pháp luật về đất đai thường xuyên có biến động, điều chỉnh, thay đổi; chưa hoàn thiện, đồng bộ với các hệ thống pháp luật chuyên ngành khác như: tài chính, đầu tư, xây dựng, giao thông, công nghiệp... Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai chưa hoàn thiện, đồng bộ và chưa được cập nhật thường xuyên, đặc biệt là đối với trường hợp thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Câu 3: Ý kiến của ông Mạnh- Bí thư huyện Thanh miện: Đề nghị tháo gỡ vướng mắc trong việc hợp thửa, đất vườn thừa sau khi GPMB

Trả lời:

Việc hợp thửa, điều kiện hợp thửa đã được pháp luật quy định cụ thể tại Điều 75 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND tỉnh quy định về hạn mức giao đất ở, hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất ở có vườn ao, điều kiện hợp thửa, điều kiện tách thửa, diện tích tối thiểu được phép tách thửa đất trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, các thửa đất muốn hợp thửa phải có cùng mục đích sử dụng. Trường hợp không cùng mục đích sử dụng thì phải thực hiện đồng thời với việc chuyển mục đích và đảm bảo điều kiện phù hợp quy hoạch sử dụng đất, phù hợp kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được phê duyệt.

Câu 4: Ý kiến ông Sầm - Đại biểu Tứ Kỳ: Đề nghị hỗ trợ, hướng dẫn việc thực hiện thủ tục hành chính đối với việc tích tụ ruộng đất của người dân để khắc phục diện tích đất sản xuất nông nghiệp bỏ hóa, đẩy mạnh tích tụ ruộng đất.

Trả lời:

- Việc tích tụ ruộng đất hoặc tập trung đất đai hiện nay đang là chủ trương lớn của Đảng, Chính phủ nhằm hình thành các cánh đồng mẫu lớn, thuận lợi cho phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

- Luật Đất đai năm 2013 tuy không có quy định cụ thể thế nào là tích tụ, thế nào là tập trung đất đai nhưng với các quy định cụ thể về việc chuyển quyền sử dụng đất bao gồm chuyển nhượng, góp vốn, thuê quyền sử dụng đất, chuyển đổi đất nông nghiệp. Bên cạnh đó, tại tỉnh cũng đã và đang hoàn thành việc dồn ô, đổi thửa, đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp. Những nội dung này đã đảm bảo cho việc tích tụ hoặc tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp. Đề nghị cử tri liên hệ với phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện để được hướng dẫn cụ thể về điều kiện chuyển quyền, nhận chuyển quyền sử dụng

đất nông nghiệp đảm bảo việc chuyển quyền đúng quy định của pháp luật

Câu 5: Ý kiến của ông Hồ Ngọc Lâm- Chủ tịch UBND huyện Nam Sách:
 (1) Nhiệm vụ đo đạc, cấp GCNQSD đất sau dồn ô đổi thửa đã được UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện, nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2023-2025, đây là nhiệm vụ hết sức khó khăn, nặng nề, đòi hỏi quy trình thực hiện chặt chẽ. Đề UBND cấp huyện, xã hoàn thành nhiệm vụ được giao, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có hướng dẫn thực hiện từ bước lập dự toán đến công tác chuyên môn cấp đổi GCN; do nguồn kinh phí từ địa phương có hạn chế, trong thời gian tới đề nghị HĐND, UBND tỉnh có phương án hỗ trợ kinh phí thực hiện, đồng thời tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, sát sao. (2) UBND tỉnh đã có Văn bản chỉ đạo các sở ban ngành về việc rà soát, thống kê các trường hợp hiến đất làm đường để tỉnh bố trí kinh phí đo đạc, cấp đổi Giấy chứng nhận sau hiến đất. Tuy nhiên thực tế còn nhiều trường hợp các hộ bị thu hồi đất làm dự án, do vậy đề nghị HĐND, UBND bổ sung danh sách các hộ bị thu hồi đất làm dự án vào số lượng được hỗ trợ kinh phí, đo đạc cấp đổi GCNQSD đất sau thu hồi.

Trả lời:

1. Đối với nội dung Nhiệm vụ đo đạc, cấp GCNQSD đất sau dồn ô đổi thửa đã được UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện, nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2023-2025, đây là nhiệm vụ hết sức khó khăn, nặng nề, đòi hỏi quy trình thực hiện chặt chẽ. Đề UBND cấp huyện, xã hoàn thành nhiệm vụ được giao, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có hướng dẫn thực hiện từ bước lập dự toán đến công tác chuyên môn cấp đổi GCN; do nguồn kinh phí từ địa phương có hạn chế, trong thời gian tới đề nghị HĐND, UBND tỉnh có phương án hỗ trợ kinh phí thực hiện, đồng thời tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, sát sao.

- Hướng dẫn về lập dự toán: Căn cứ vào Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật, Kế hoạch số 2274/KH-UBND của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn đề nghị UBND cấp huyện lập, phê duyệt dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán thực hiện. Trường hợp có vướng mắc thì liên hệ với Sở Tài chính để được hướng dẫn.

- Công tác chuyên môn cấp đổi GCN: Pháp luật đất đai quy định cụ thể thành phần hồ sơ và trình tự thủ tục đối với trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện "dồn điền đổi thửa". Theo đó thành phần hồ sơ được quy định tại Điều 9 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*sửa đổi tại khoản 1 Điều 2 Thông tư 09/2021/TT-BTNMT*); trình tự thủ tục được quy định cụ thể tại Điều 78 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (*sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 148/2020*). Theo đó, trường hợp cấp GCN sau "dồn điền đổi thửa" thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu triển khai thực hiện. Nếu trong quá trình thực hiện đo đạc, cấp GCN có vướng mắc đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tháo gỡ vướng mắc đối với từng trường hợp.

- Về phương án hỗ trợ kinh phí thực hiện: Tại mục IV, Kế hoạch 2274/KH-UBND ngày 28/6/2023 của UBND tỉnh có nêu: UBND các huyện, thành phố, thị xã bố trí kinh phí từ 10% nguồn thu từ đất (*theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh*) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện công tác đo đạc lập bản đồ, chỉnh lý bản đồ, hồ sơ địa chính và đăng ký đất đai, cấp GCN QSD đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa. Mặt khác UBND tỉnh cũng giao Sở Tài chính giải quyết đề nghị của các địa phương khó khăn về kinh phí thực hiện Kế hoạch này. Do đó, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố nếu có khó khăn về kinh phí thực hiện thì gửi văn bản về Sở Tài chính để xem xét, tham mưu UBND tỉnh.

2. Đối với nội dung: UBND tỉnh đã có Văn bản chỉ đạo các sở ban ngành về việc rà soát, thống kê các trường hợp hiến đất làm đường để tỉnh bố trí kinh phí đo đạc, cấp đổi Giấy chứng nhận sau hiến đất. Tuy nhiên thực tế còn nhiều trường hợp các hộ bị thu hồi đất làm dự án, do vậy đề nghị HĐND, UBND bổ sung danh sách các hộ bị thu hồi đất làm dự án vào số lượng được hỗ trợ kinh phí, đo đạc cấp đổi GCNQSD đất sau thu hồi.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố để thống kê, tổng hợp lập danh sách các hộ gia đình, cá nhân đã hiến đất. Đến nay, mới có 10/12 huyện, thị xã, thành phố gửi số liệu về Sở. Đến nay, có 10/12 huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo, tổng hợp thống kê số liệu còn 02 huyện, thành phố chưa có số liệu (*Nam Sách, thành phố Hải Dương*). Sở Tài nguyên và Môi trường khái toán khoảng 13 tỷ đồng kinh phí và đã báo cáo UBND tỉnh, gửi Sở Tài Chính tại Công văn số 3051/STNMT-VPĐK ngày 23/11/2023. UBND tỉnh đã có Công văn số 4521/UBND-VP ngày 27/11/2023 giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện.

Câu 6: Ý kiến của ông Việt Anh- Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà: Việc chia tách, chuyển đổi, trao tặng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình gặp khó khăn do theo Quyết định của UBND tỉnh định mức cấp giấy quyền sử dụng đất cho mỗi sổ là $900m^2$ trong khi các hộ gia đình nông thôn hầu như là đất của ông cha để lại nên diện tích thường lớn hơn 900m². Đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường có biện pháp tháo gỡ cho nhân dân.

Trả lời:

Theo quy định của pháp luật đất đai, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện, tập quán tại địa phương quy định hạn mức công nhận đất ở, hạn mức giao đất ở.

Tại khoản 2 Điều 103 Luật đất đai quy định trường hợp trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất chưa xác định rõ diện tích đất ở được công nhận không phải nộp tiền sử dụng đất được xác định bằng không quá 05 lần hạn mức giao đất ở. Hiện nay hạn mức giao đất ở tại khu vực nông thôn là 200m². Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất nhưng không ghi rõ diện tích thì

diện tích công nhận không quá 1000m². Do đó, đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân không có giấy tờ về quyền sử dụng đất cũng không thể vượt quá diện tích so với hộ gia đình, cá nhân có giấy tờ về quyền sử dụng đất.

Về nội dung này, đề nghị UBND huyện có văn bản đề xuất để Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu ý kiến báo cáo UBND tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Câu 7: Ý kiến của ông Sơn- Đại biểu HĐND thị xã Kinh Môn và ông Mạnh- Bí thư huyện Thanh miện đề nghị làm rõ nguyên nhân việc cấp GCNQSD đất cho các hộ dân, công tác đo đạc chậm làm ảnh hưởng đến thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với các hộ gia đình, cá nhân, các giải pháp tháo gỡ.

Trả lời:

Thực hiện Luật đất đai 1987, 1993, 2003, 2013 và Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng chính phủ về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để chấn chỉnh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh đã cấp được 97% giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân còn 3% chưa cấp giấy chứng nhận QSD đất chủ yếu thuộc các trường hợp giao đất trái thẩm quyền; lấn, chiếm đất công.

Công tác đăng ký, cấp GCNQSDĐ tại hầu hết các huyện, thị xã, thành phố (*trừ TP Hải Dương*) nằm trong tổng số 97% GCN đã cấp còn bộc lộ nhiều hạn chế như sau:

- Việc triển khai cấp giấy chứng nhận theo bản đồ đo đạc trong giai đoạn 1981- 2000 bằng phương pháp thủ công (*sử dụng thước tre, thước dây hoặc thước thép để đo đạc ngoài thực địa, không có phần mềm hỗ trợ tính toán, bình sai lưới, ...*) dẫn đến có sự sai số lớn, độ chính xác không cao; khiến việc cập nhật, chỉnh lý giấy chứng nhận cũ vào bản đồ lập bằng công nghệ số bị sai lệch về vị trí thửa đất (*chồng vào thửa đất xung quanh, bị lệch tọa độ hàng mét hoặc thậm chí vài km*), nhiều trường hợp diện tích đất thực tế thay đổi hàng chục hoặc hàng trăm mét vuông (*sai lệch 50-60%*) so với diện tích cũ mặc dù ranh giới, mốc giới không thay đổi so với thời điểm cấp giấy chứng nhận.

- Công tác cập nhật, chỉnh lý biến động sau đăng ký, cấp GCNQSDĐ không được thực hiện thường xuyên, liên tục như quá trình biến động chủ sử dụng đất, thông tin thửa đất, diện tích thửa đất sau khi thực hiện chuyển nhượng, "đổi đất" với các hộ giáp ranh (*nhiều trường hợp 4-5 hộ giáp ranh tự "đổi đất" đồng loạt cho nhau để ranh giới đất được thẳng, khuôn đất được vuông vắn*)... dẫn đến ranh giới, diện tích theo GCNQSD đất đã cấp không đồng nhất với ranh giới, diện tích theo bản đồ, hiện trạng đang sử dụng.

- Các hộ dân lấn, chiếm đất công chưa được xử lý, nhiều trường hợp đã xây dựng nhiều công trình nhà ở chưa nộp tiền sử dụng đất để được công nhận QSD đất, cấp GCN hoặc chưa kê khai đăng ký đất đai.

- Không đủ điều kiện "*đúng, đủ, sạch, sống*" để cập nhật vào vào cơ sở dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

Do vậy, đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trước đây trên nền bản đồ đo đạc thủ công cần phải được đo đạc lại.

Tuy nhiên, sau khi đo đạc thì phần lớn các thửa đất đều có sai khác về diện tích, kích thước so với GCN đã cấp dẫn đến UBND cấp xã lại phải phân tích, xác định nguồn gốc sử dụng đất xem xét thửa đất thuộc trường hợp "sai số đo đạc", "dôi dư" hoặc "chuyển đổi đất" để cơ quan thuế xác định người dân có phải nộp tiền sử dụng đất.

Đặc biệt là trường hợp diện tích sử dụng của các hộ dân tăng lên do lấn, chiếm đất công của nhà nước thì việc cấp giấy chứng nhận QSD đất thuộc thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và phải thực hiện các quy trình như: **1.** Các hộ giáp ranh ký thống nhất ranh giới mốc giới thửa đất, **2.** Cán bộ địa chính/trưởng thôn/trưởng khu dân cư thống nhất kết quả đo đạc, **3.** UBND xã xác định nguồn gốc, **4.** Lấy ý kiến khu dân cư (nếu có), **5.** Lấy ý kiến của cơ quan quản lý về xây dựng (nếu cấp tài sản), **6.** Lấy ý kiến của các tổ chức trực tiếp quản lý công trình có hành lang bảo vệ an toàn khi thửa đất nằm trong hành lang giao thông, hành lang đê, hành lang công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải... **7.** Cơ quan thuế xác định nghĩa vụ tài chính, **8.** Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, **9.** Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai nhận xét đơn, **10.** Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, **11.** UBND cấp huyện ký giấy chứng nhận.

Như vậy, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trải qua rất nhiều khâu, nhiều bước, nhiều cơ quan, đơn vị tham gia và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai là bước gần như cuối cùng khi hồ sơ đã được hoàn thiện để trình cơ quan có thẩm quyền ký giấy chứng nhận.

** Nguyên nhân cấp giấy chứng nhận chậm*

- Ý thức của người sử dụng đất chưa thực sự trách nhiệm trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ; người sử dụng đất chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Cán bộ, công chức làm nhiệm vụ dẫn đạc tại cấp xã phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên có lúc chưa hoàn thành nhiệm vụ.

- Tiến độ công tác đo đạc còn chậm do thiếu các đơn vị, doanh nghiệp đủ năng lực theo quy định.

- Hồ sơ địa chính phục vụ xác định nguồn gốc đất không đầy đủ, thông tin số liệu không đồng nhất, chưa rõ ràng.

- Việc phối hợp giữa cơ quan chuyên môn cấp huyện với UBND cấp xã trong việc triển khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu chưa chặt chẽ, đặc biệt là UBND cấp xã liên quan đến xác định nguồn gốc đất.

- Số lượng hồ sơ đăng ký thực hiện tăng đột biến trong khi biên chế là viên chức của Văn phòng đăng ký đất đai còn ít; năng lực, trình độ của một số cán bộ chuyên môn tham gia vào công tác cấp Giấy chứng nhận còn hạn chế, trách nhiệm chưa cao; Trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động của hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai còn thiếu, chưa được mua sắm kịp thời.

- Công tác cấp giấy chứng nhận lần đầu đối với 3% hồ sơ còn lại và diện tích "dôi dư" khi người dân lấn, chiếm đất chưa được các địa phương quan tâm và chậm triển khai.

** Giải pháp tháo gỡ*

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí Trụ sở làm việc riêng, kho lưu trữ tài liệu đảm bảo tiêu chuẩn cho hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai; Hỗ trợ Văn phòng đăng ký đất đai kinh phí mua sắm trang thiết bị máy móc để bổ sung trang thiết bị, máy móc còn thiếu đảm bảo phục vụ công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận; Chỉ đạo Sở Tài chính sớm phê duyệt, tham mưu ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đơn vị tư vấn có năng lực chuyên môn tốt để đo đạc phục vụ kịp thời nhu cầu chính đáng của người sử dụng đất.

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân theo đúng quy định pháp luật, trong đó nêu rõ thời điểm hoàn thành chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2317/BTNMT-CD ngày 05/4/2023.

+ Chỉ đạo các Phòng chuyên môn, UBND cấp xã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong quá trình đo đạc, đăng ký, hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định, đặc biệt là xác định nguồn gốc sử dụng đất đối với trường hợp diện tích hiện trạng tăng thêm so với giấy tờ về quyền sử dụng đất.

+ Tập trung xử lý thu hồi hoặc công nhận diện tích tăng thêm so với giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có) của các hộ gia đình, cá nhân.

+ Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện xác định nguồn gốc đất đảm bảo đúng quy định của pháp luật và thời gian thủ tục hành chính được quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định 43/2014/NĐ-CP.

Câu 8: Ý kiến của ông Sầm- Đại biểu huyện Tứ Kỳ: Đề nghị có chính sách hỗ trợ người dân trong việc hoàn thành cấp, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trả lời:

Về vấn đề này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng thể để đo đạc và cấp đổi lại GCN cho các hộ gia đình, cá nhân tại Kế hoạch số 2275/KH-UBND ngày 28/6/2023 "*Kế hoạch thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tổng thể trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, chuyển đổi số và cập nhật vào cơ sở dữ liệu dân cư theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ*". Theo đó, đối với 210 xã, phường, thị trấn còn lại của 11 huyện, thị xã, thành phố chưa xây dựng CSDL đất đai sẽ thực hiện đo đạc chỉnh lý, lập hồ sơ cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và cập nhật vào CSDL đất đai.

Đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang bổ sung, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng thời tổng hợp nhu cầu, đề xuất kinh phí đề thuê tư vấn lập dự án triển khai thực hiện Kế hoạch 2275/KH-UBND.

Câu 9: Cử tri phường Đồng Lạc, thành phố Chí Linh phản ánh tình trạng ô nhiễm tiếng ồn, bụi than do hoạt động của Nhà máy nhiệt điện BOT Hải Dương gây ra làm ảnh hưởng đến đời sống và hoạt động sản xuất của nhân dân.

Trả lời:

Liên quan đến nội dung này, tháng 8/2021 Sở Tài nguyên và Môi trường đã nhận được Văn bản của UBND thành phố Chí Linh thông tin ý kiến cử tri về việc hoạt động của Nhà máy nhiệt điện BOT Hải Dương gây ô nhiễm môi trường không khí ảnh hưởng đến phường Đồng Lạc, đồng thời đề nghị có biện pháp can thiệp để nhân dân được hưởng một phần kinh phí hỗ trợ đền bù ô nhiễm của nhà máy. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức rà soát công tác bảo vệ môi trường của Công ty TNHH Điện lực Jack Hải Dương và tổ chức quan trắc môi trường để đánh giá tác động từ hoạt động của Nhà máy đến môi trường xung quanh. Căn cứ kết quả kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 2114/STNMT-TTr ngày 09/11/2021 trả lời, theo đó chưa đủ căn cứ để khẳng định Nhà máy Nhiệt điện BOT Hải Dương phát thải (*khí, bụi, tiếng ồn*) gây ô nhiễm môi trường.

Tuy nhiên, cuối tháng 7/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục nhận được phản ánh về hoạt động suất bán tro, xỉ bằng đường thủy của Công ty phát sinh bụi gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan làm việc với Công ty TNHH Điện lực Jack Hải Dương và các đơn vị vận chuyển, tiêu thụ tro, xỉ. Qua kết quả kiểm tra, quá trình chuyển giao có phát sinh bụi tại công đoạn xả xỉ từ silo chứa vào xe ô tô và từ xe ô tô xuống tàu và đây là nguyên nhân làm phát sinh phản ánh của nhân dân. Căn cứ kết quả kiểm tra, kết quả khắc phục của Công ty và các đơn vị vận chuyển tro, xỉ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo UBND tỉnh yêu cầu Công ty TNHH Điện lực Jack Hải Dương và các đơn vị vận chuyển, tiêu thụ tro, xỉ: Được phép hoạt động vận chuyển tro, xỉ trở lại bằng đường bộ; tiếp tạm dừng hoạt động vận chuyển, tiêu thụ tro, xỉ bằng đường thủy để hoàn thiện đầy đủ các thủ tục về cảng thủy nội địa và các thủ tục khác liên quan theo đúng quy định.

Bên cạnh đó qua công tác quản lý, giám sát hệ thống quan trắc khí thải tự động cho thấy, khí thải sau xử lý của Công ty đều đạt quy chuẩn môi trường cho phép; Hàng năm Công ty đều đã thực hiện quan trắc môi trường định kỳ, kết quả cho thấy khí thải đều đạt quy chuẩn môi trường cho phép.

Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND thị xã Kinh Môn và UBND các xã Quang Thành, Nê Linh giám sát quá trình hoạt động của Công ty để phát hiện và xử lý kịp thời trong trường hợp Công ty hoạt động gây ô nhiễm cũng như kịp thời xử lý các phản ánh, kiến nghị của nhân dân (nếu có).

Câu 10: Ý kiến Ông Sơn- Đại biểu HĐND TX. Kinh Môn: Tình trạng ô nhiễm kênh Bắc Hưng Hải hiện nay chưa xác định được nguyên nhân, giải pháp để giải quyết

Trả lời

Hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải được xây dựng từ năm 1958 với mục đích chính là cung cấp nước tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp của các tỉnh,

thành phố Hà Nội, tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương và Hưng Yên trong đó tỉnh Hải Dương là hạ nguồn của sông Bắc Hưng Hải.

Trên địa bàn tỉnh Hải Dương, hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải bắt đầu từ Cống Tranh, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang chảy vào sông Sắt và sông Cửu An, chảy qua địa bàn các huyện Gia Lộc, Cẩm Giàng, thành phố Hải Dương, huyện Thanh Miện, huyện Ninh Giang, đầu ra của hệ thống sông Bắc Hưng Hải tại cống Cầu Xe - An Thổ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Qua công tác theo dõi, từ năm 2019 chất lượng nước hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải chảy qua địa phận Hải Dương đã có dấu hiệu ô nhiễm. Nguyên nhân do, tỉnh Hải Dương là hạ nguồn của hệ thống sông Bắc Hưng Hải nên chất lượng nước hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải chảy qua địa bàn tỉnh Hải Dương ngoài chịu tác động rất lớn từ chất lượng nước sông Bắc Hưng Hải đã bị ô nhiễm của các tỉnh thượng lưu chảy về theo đọt còn chịu tác động từ các nguồn thải từ nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp, nước thải làng nghề và nước thải nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Theo số liệu thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng như tổng hợp số liệu từ các sở, ngành, đơn vị liên quan: Tổng lượng nước thải vào toàn bộ hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải khoảng 438.899 m³/ngày đêm, trong đó lượng nước thải của tỉnh Hải Dương thải vào hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải khoảng 118.504 m³/ngày đêm (chiếm 27%); nguồn nước thải chính vào hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải là nước thải sinh hoạt của của các khu đô thị, khu dân cư tập trung (chiếm khoảng 72%), còn lại là nước thải phát sinh từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khoảng, nước thải nông nghiệp, làng nghề, y tế (khoảng 28%).

Việc giải quyết tình trạng ô nhiễm hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải thời gian qua đã được các cơ quan trung ương cũng như UBND tỉnh Hải Dương quan tâm ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải.

Với chức năng tham mưu UBND tỉnh trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường: Đề nghị các Sở ngành, đơn vị liên quan và 07 UBND các huyện, thành phố có hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải chảy qua thực hiện nghiêm các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Văn bản (*Văn bản số 3265/UBND-VP ngày 10/11/2022 “về việc giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải”*; *3055/UBND-VP ngày 17/8/2023 “về việc chỉ đạo xử lý ô nhiễm môi trường hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải”*).

Câu 11: Ý kiến của bà Huyền- Phó Chủ tịch HĐND huyện Cẩm Giàng: (1) Hiện nay các bãi chôn lấp rác của huyện đã đầy, không còn quỹ đất mở rộng bãi chôn lấp rác, đề nghị nâng công suất xử lý rác và thu hút các Doanh nghiệp thu gom rác tập trung để giảm bớt vấn nạn ô nhiễm môi trường; (2) Địa bàn tỉnh nói chung, huyện Cẩm Giàng nói riêng thì tình trạng vi phạm môi trường trong các khu cụm công nghiệp ngày càng tăng, đặc biệt trong năm 2023, do vậy đề nghị tăng cường công tác quản lý, xử lý vi phạm môi trường trong khu, cụm công nghiệp; đồng thời đề nghị tăng cường sự phối kết hợp quản lý của cấp uỷ, chính

quyền địa phương và cấp tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý vi phạm môi trường; (3) Theo quy định các Dự án đầu tư xây dựng, các dự án mang tính chất ít ảnh hưởng đến môi trường vẫn phải thực hiện thủ tục ĐTM, trong khi thủ tục này nhiều khâu, nhiều bước, thời gian thực hiện dài, có phần ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án. Mặt khác, hiện nay tỉnh HD chưa có bộ đơn giá dịch vụ hoạt động QTPTMT, dẫn đến mỗi đơn vị tư vấn áp dụng các giá khác nhau theo các tỉnh khác nhau. Do vậy đề nghị: Xem xét có ý kiến về việc sửa đổi quy phạm pháp luật cho phép các dự án mang tính chất ít ảnh hưởng môi trường thì không phải lập ĐTM; đồng thời các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh nhanh chóng kịp thời tham mưu UBND tỉnh sớm ban hành bộ Đơn giá dịch vụ hoạt động QTPTMT áp dụng riêng cho tỉnh HD

Trả lời:

** Đối với nội dung: Hiện nay các bãi chôn lấp rác của huyện đã đầy, không còn quỹ đất mở rộng bãi chôn lấp rác, đề nghị nâng công suất xử lý rác và thu hút các Doanh nghiệp thu gom rác tập trung để giảm bớt vấn nạn ô nhiễm môi trường*

- Việc thu hút đầu tư nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp thông thường có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, có công suất cao, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh rất quan tâm thu hút từ nhiệm kỳ trước và đây cũng là giải pháp mang tính đột phá của Đề án Xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2016- 2020 và tiếp tục triển khai sang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Ở giai đoạn trước do vướng mắc về công tác GPMB và chưa được nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ nên các dự án không thể triển khai thực hiện (như triển khai ở Đông Kỳ, Tứ Kỳ và Lương Điền, Cẩm Giàng).

- Ở giai đoạn này, trên cơ sở quy hoạch của tỉnh để xây dựng ở các địa phương (gồm: xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà; xã Thái Dương, huyện Bình Giang; phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn; phường Cộng Hòa và phường Văn Đức, thành phố Chí Linh; xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện và xã Tân Quang, huyện Ninh Giang) và kết quả tham khảo của các tỉnh bạn, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước mắt xem xét thu hút thêm 01 nhà máy với công nghệ đốt rác phát điện, công suất khoảng 700- 1.000 tấn/ngày tại xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà do Công ty Cổ phần môi trường APT- Seraphin Hải Dương làm chủ đầu tư. Khu vực này đã nằm trong quy hoạch, hiện đang có 03 nhà máy hoạt động (gồm: Công ty Cổ phần Quản lý công trình đô thị Hải Dương, Công ty Cổ phần Môi trường xanh, Công ty Cổ phần môi trường APT- Seraphin Hải Dương), diện tích dự kiến đầu tư khoảng 10ha, nằm trong diện tích đất của Công ty Cổ phần môi trường APT- Seraphin Hải Dương đã được thuê từ năm 2009. Công ty Cổ phần môi trường APT- Seraphin Hải Dương đã nộp hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải tập trung (công suất xử lý 1.000/ngày, sử dụng công nghệ đốt rác phát điện) về Sở Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định và chiều ngày 05/12/2023 vừa qua UBND tỉnh đã họp để nghe Sở KH&ĐT báo cáo

về nội dung này.

*** Đối với nội dung:** *Địa bàn tỉnh nói chung, huyện Cẩm Giàng nói riêng thì tình trạng vi phạm môi trường trong các khu, cụm công nghiệp ngày càng tăng, đặc biệt trong năm 2023, do vậy đề nghị tăng cường công tác quản lý, xử lý vi phạm môi trường trong khu, cụm công nghiệp; đồng thời đề nghị tăng cường sự phối kết hợp quản lý của cấp uỷ, chính quyền địa phương và cấp tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý vi phạm môi trường*

Hiện nay, quy định của pháp luật về môi trường ngày càng chi tiết, chặt chẽ, nhận thức về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp ngày càng cao nên cơ bản các cơ sở đã có ý thức trong việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, không thể tránh khỏi một số cơ sở vẫn chưa quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường dẫn đến quá trình hoạt động còn ảnh hưởng đến môi trường.

Với chức năng tham mưu UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, tăng cường công tác kiểm soát trong lĩnh vực môi trường, trong những năm qua Sở Tài nguyên và Môi trường luôn phối hợp với UBND cấp huyện để rà soát các các gây ô nhiễm môi trường có phản ánh, kiến nghị của nhân dân, các cơ sở qua công tác theo dõi quản lý có dấu hiệu gây ô nhiễm môi trường để tổng hợp, xây dựng kế hoạch kiểm tra.

Bên cạnh đó, công tác xử lý các kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực môi trường đã và đang được các Sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ, kịp thời xử lý các thông tin phản ánh và xử lý, tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định. Tuy nhiên, do lực lượng cán bộ quản lý trong lĩnh vực môi trường ít, địa bàn rộng dẫn đến việc bám sát địa bàn còn hạn chế.

Để tăng cường công tác giám sát quá trình hoạt động của các cơ sở trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, UBND cấp xã: Tiếp tục, duy trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý về bảo vệ môi trường; Tăng cường công tác tuyên truyền các quy định về bảo vệ môi trường đến các cơ sở hoạt động trên địa bàn; Kiểm tra việc chấp hành bảo vệ môi trường của các cơ sở để kịp thời phát hiện, xử lý, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm.

*** Đối với nội dung** *“Theo quy định các Dự án đầu tư xây dựng, các dự án mang tính chất ít ảnh hưởng đến môi trường vẫn phải thực hiện thủ tục DTM, trong khi thủ tục này nhiều khâu, nhiều bước, thời gian thực hiện dài, có phần ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án. Mặt khác, hiện nay tỉnh HD chưa có bộ đơn giá dịch vụ hoạt động QTPTMT, dẫn đến mỗi đơn vị tư vấn áp dụng các giá khác nhau theo các tỉnh khác nhau. Do vậy đề nghị: Xem xét có ý kiến về việc sửa đổi quy phạm pháp luật cho phép các dự án mang tính chất ít ảnh hưởng môi trường thì không phải lập DTM; đồng thời các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh nhanh chóng kịp thời tham mưu UBND tỉnh sớm ban hành bộ Đơn giá dịch vụ hoạt động QTPTMT áp dụng riêng cho tỉnh HD”*

- Về nội dung liên quan tới các dự án ít ảnh hưởng tới môi trường trong quá trình hoạt động nhưng vẫn phải thực hiện ĐTM:

Nội dung phản ánh của cử tri là đúng với thực tế hiện tại, vì theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính Phủ quy định các dự án đầu tư có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Do đó, trong thời gian qua có khá nhiều các dự án mang tính chất phục vụ lợi ích cộng đồng như đường giao thông, trường học, nhà văn hóa, trụ sở cơ quan hành chính,... với quy mô nhỏ, ít ảnh hưởng đến môi trường nhưng vẫn phải thực hiện thủ tục lập báo cáo ĐTM trước khi được thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi.

Để khắc phục bất cập này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh có văn bản báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi Nghị định 08/2022/NĐ-CP. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu và đang trong quá trình lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương để trình Chính Phủ sửa đổi Nghị định theo hướng chỉ những dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ từ 03 ha trở lên mới phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Về bộ đơn giá dịch vụ hoạt động QTMT: Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường. Trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng bộ đơn giá quan trắc phân tích môi trường (gồm: không khí ngoài trời, tiếng ồn và độ rung; nước mặt lục địa; đất; khí thải; nước thải; trầm tích; phóng xạ; chất thải; nước dưới đất; nước mưa). Hiện tại, Sở TNMT đang phối hợp với Sở Tài chính để hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Câu 12: Ý kiến của bà Huyền – Đại biểu huyện Bình Giang: Hiện nay ở các khu vực nông thôn, việc bố trí bãi chôn lấp rác thải ở khu vực giáp ranh giữa huyện này với huyện khác hoặc giữa xã này với xã khác chưa phù hợp gây ảnh hưởng đến mỹ quan và môi trường xung quanh. Đề nghị tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng có giải pháp khắc phục.

Trả lời

- Theo kết quả rà soát, thống kê trên địa bàn tỉnh: Tổng lượng rác thải sinh hoạt phát sinh khoảng 1.282 tấn/ngày, hiện có 615 bãi chôn lấp, trong đó: 436 bãi đang hoạt động, 179 bãi đã dừng hoạt động; tổng khối lượng đã chôn lấp khoảng 2.587.602 tấn. Thực tế cho thấy, tại một số địa phương việc bố trí các bãi chôn lấp thường xa khu dân cư của xã mình nhưng lại gần với khu dân cư hoặc khu canh tác của xã khác (đúng như đại biểu có nêu). Qua công tác quản lý, báo cáo của một số địa phương, phản ánh của người dân, cơ quan báo chí, cũng như đại biểu Hội đồng nhân dân nêu vẫn còn một số bãi chôn lấp đang vận hành chưa đảm bảo về vệ sinh môi trường (như: chưa được san gạt phủ đất, rắc vôi bột, chế phẩm và một số địa phương thực hiện đốt rác tại bãi chôn lấp, xử lý nước rỉ rác) gây ô nhiễm môi trường cục bộ.

- Để giải quyết vấn đề này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn hướng dẫn UBND cấp xã hoặc đơn vị quản lý vận hành bãi chôn lấp thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong chôn lấp, như: san gạt phủ đất, rắc vôi bột, chế phẩm, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, vận hành bãi rác của các địa phương và xử lý nghiêm các trường hợp đổ, đốt rác trực tiếp không đúng quy định. Đối với các bãi chôn lấp đã đầy thì yêu cầu đóng cửa theo hướng dẫn của Bộ TN&MT tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

- Để giải quyết vấn đề phát sinh sau khi đóng cửa một số bãi chôn lấp, trước mắt các địa phương cần triển khai hiệu quả công tác phân loại và xử lý rác thải tại nguồn theo Đề án xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt. Bên cạnh đó, Sở cũng đang phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho UBND tỉnh thu hút 01 dự án Nhà máy xử lý rác thải phát điện tại xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà.

- Về lâu dài, cần phải tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân thực hiện quy định bắt buộc phân loại rác thải tại nguồn theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 để người dân hiểu, nắm được và thực hiện theo quy định, đồng thời phải thu hút thêm các nhà máy xử lý rác thải tập trung để giải quyết triệt để vấn đề này.

Câu 13: Ông Sầm- Đại biểu Tứ Kỳ: (1) Đề nghị có biện pháp quản lý chặt chẽ rác thải công nghiệp và xử lý tình trạng các doanh nghiệp đốt rác thải công nghiệp xảy ra, đặc biệt là dọc tuyến cao tốc Hà Nội- Hải Phòng. (2) Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ kinh phí vận chuyển rác thải sinh hoạt tại địa phương.

Trả lời:

* Đối với nội dung: *Quản lý chặt chẽ rác thải công nghiệp, có tình trạng các doanh nghiệp đốt rác xảy ra đặc biệt là dọc tuyến cao tốc Hà Nội- Hải Phòng*

Thời gian qua, tình trạng đổ, đốt chất thải không đúng quy định đã diễn ra và Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã nhận được thông tin phản ánh về tình trạng này. Qua công tác xác minh bước đầu cho thấy, tình trạng đốt rác thường xảy ra tại các bãi rác tập trung và tại các khu vực thu gom, tập kết chất thải tự phát. Qua kết quả xác minh bước đầu, căn cứ trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của UBND các cấp, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chuyển thông tin đến UBND cấp huyện để chỉ đạo kiểm tra, xử lý triệt để tình trạng đổ, đốt chất thải không đúng quy định.

Tăng cường công tác quản lý chất thải nói chung, chất thải công nghiệp nói riêng và kiểm soát tình trạng đổ, đốt chất thải không đúng quy định Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND cấp xã tăng cường công tác bám sát địa bàn, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp tập kết, đổ, đốt chất thải không đúng quy định; tăng cường công tác tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân, và công dân trên địa bàn thực hiện thu gom, xử lý chất thải theo đúng quy định, không thực hiện đốt chất thải gây ảnh hưởng

đến môi trường.

* Đối với nội dung: *Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ kinh phí vận chuyển rác thải sinh hoạt tại địa phương*

Hiện tại, UBND tỉnh đang thực hiện hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho: Thành phố Hải Dương; huyện Nam Sách (*toàn huyện*); huyện Kim Thành (*18/18 xã, thị trấn*); huyện Thanh Hà là 15/20 xã, thị trấn; Cẩm Giàng là 7 xã; Bình Giàng là 7 xã, thị trấn; Gia lộc là 3 xã, thị trấn; trong đó cũng đã hỗ trợ rác thải sinh hoạt kinh phí vận chuyển, xử lý rác tại nhà máy của thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ.

Theo báo cáo của 03 Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh thì hiện tại công suất xử lý của các nhà máy trên địa bàn tỉnh đã đủ công suất, nên chưa tiếp nhận thêm rác thải sinh hoạt để xử lý. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng nhà xử lý chất thải rắn áp dụng công nghệ đốt rác phát điện, công suất xử lý khoảng 700 tấn đến 1.000 tấn/ngày. Khi nhà máy đi vào hoạt động sẽ tiếp tục hỗ trợ các địa phương kinh phí vận chuyển xử lý rác thải sinh hoạt phát sinh.

Trong thời gian xây dựng nhà máy mới, đề nghị địa phương chỉ đạo chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn hướng dẫn UBND cấp xã hoặc đơn vị quản lý vận hành bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt thường xuyên thực hiện san gạt, lu lèn để giảm thể tích bãi chôn lấp, phủ đất, rắc vôi bột, phun chế phẩm theo đúng quy trình vận hành của bãi rác, đáp ứng yêu cầu BVMT; Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, vận hành bãi rác của các địa phương và xử lý nghiêm các trường hợp đổ, đốt rác trực tiếp không đúng quy định.

Câu 14: Ý kiến của bà Nguyễn Thị Việt Nga- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh: Theo Nghị định 45 thì lộ trình đến 31/12/2024 nếu các địa phương không phân loại rác tại nguồn sẽ bị xử phạt nhưng đến nay công tác này tại tỉnh chưa được chuẩn bị sẵn sàng. Đề nghị UBND tỉnh chuẩn bị cơ sở hạ tầng, hướng dẫn người dân thực hiện phân loại rác tại nguồn để làm tốt công tác chuẩn bị từ nay đến 31/12/2024.

Trả lời:

Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn phải được thực hiện chậm nhất là ngày 31/12/2024, để có thể triển khai thực hiện được nội dung này, ngay từ năm 2021, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt Đề án xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, theo đó, đã có lộ trình thực hiện thí điểm phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn nhằm làm cơ sở để triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Đề án xử lý chất thải rắn đã được UBND tỉnh phê duyệt Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có hơn 50.000 hộ thực hiện phân loại rác tại nguồn, như các huyện: Kim Thành có 2.338 hộ; Tứ kỳ 13.714 hộ; Gia Lộc có 13/18 xã, thị trấn có 50% trở lên số hộ tham gia; Cẩm Giàng có 230 hộ; Thanh Miện có 2 xã đang

thí điểm thực hiện và đặc biệt việc triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đang được triển khai đồng bộ trên địa bàn toàn huyện Nam Sách với 40.918 hộ (*19/19 xã, thị trấn*);

Về hạ tầng phục vụ việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, Sở đã phối hợp với Hội Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội CCB tỉnh triển khai thực hiện nhiều mô hình thí điểm và vận động tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ các dụng cụ phân loại tại nguồn như: thùng đựng rác, thùng ủ, chế phẩm vi sinh,... (*từ năm 2022 đến nay đã hỗ trợ 2887 thùng đựng rác và thùng phân loại rác, 2550kg chế phẩm sinh học để ủ rác và 31 xe cải tiến thu gom rác*). Bên cạnh đó, Sở cũng đã đôn đốc, hướng dẫn các địa phương xây dựng các điểm tập kết/trạm trung chuyển, hiện tại, đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng 134 điểm tập kết/trạm trung chuyển trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới Sở sẽ tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh triển khai đồng bộ và hiệu quả Đề án xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và hoàn thiện cơ sở hạ tầng để thực hiện tốt mục tiêu đã đề ra.

Để thực hiện nhiệm vụ Luật BVMT năm 2020 giao và dần hoàn thiện hạ tầng phục vụ việc phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, Sở cũng đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt (*được ban hành kèm theo Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 14/02/2023*) và đã phối hợp với các Sở, ngành tham mưu cho UBND tỉnh thu hút đầu tư nhà máy xử lý chất thải rắn tập trung với công nghệ đốt rác phát điện với công suất 1000 tấn rác thải sinh hoạt/ngày đêm (*nhà đầu tư đang đề xuất sẽ tiến hành xây dựng và hoàn thiện vào quý III/2026, vận hành chạy thử vào quý IV/2026*).

Trên đây là nội dung Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các Tổ thảo luận kỳ họp thứ 19- HĐND khóa XVII báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Các đ/c Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thực